

**KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản
trên địa bàn xã Tĩnh An năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 63/2005/QĐ-BNN ngày 13/10/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy định về tiêm phòng bắt buộc vắc xin cho gia súc, gia cầm;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ - UBND ngày 09/3/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chế độ tài chính về phòng, chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện công văn số 142/KT ngày 22/ 08/2022 của Phòng Kinh tế thành phố về việc xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn thành phố năm 2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương.

UBND xã Tĩnh An xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản năm 2024 trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. Mục đích và yêu cầu

- Tuyên truyền cho nhân dân nhận thức, hiểu về tầm quan trọng của công tác phòng, chống dịch trên địa bàn;

- Qua nhận thức trên, nhân dân phối hợp tốt trong công tác tiêu trùng khử độc, tiêm phòng vắc xin các loại; thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ và chống dịch bệnh xảy ra;

- Giám sát hoạt động chăn nuôi, mua bán, giết mổ, vận chuyển, tiêu thụ gia súc, gia cầm trên địa bàn;

- Kịp thời ngăn chặn, khống chế dịch cúm gia cầm, dịch LMLM gia súc, Bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò, bệnh dịch tả lợn châu phi trên lợn, bệnh tai xanh, liên cầu khuẩn ở lợn trên địa bàn đạt hiệu quả cao nhất.

II. Nội dung kế hoạch

1. Đối tượng, địa bàn, thời gian và vắc xin sử dụng

a) Đối tượng, loại bệnh, địa bàn thực hiện và thời gian thực hiện

TT	Loại bệnh	Đối tượng tiêm phòng bắt buộc	Địa bàn thực hiện	Thời gian thực hiện
----	-----------	-------------------------------	-------------------	---------------------

1	Bệnh Lở Mồm Long Móng gia súc	Trâu, bò từ 04 tuần tuổi lên	Toàn xã (04 thôn : Ân Phú, Long Bàn, Tân Mỹ, Ngọc Thạch).	-Đợt I: Từ tháng 5/ 2025. -Đợt II: từ tháng 11 /2025.
2	Bệnh cúm gia cầm	Vịt đẻ, vịt nuôi thịt từ 2 tuần tuổi trở lên.(khi có dịch xảy ra thì tiêm cả gà và vịt theo quy định.)	Thôn Ngọc Thạch, Thôn Tân Mỹ,	-Đợt I: Từ tháng 05/2025 -Đợt II; Từ tháng 11/2025 -Tiêm thường xuyên cho gia cầm chưa tiêm và gia cầm nuôi mới.
3	Bệnh Tụ Huyết Trùng trâu, bò	Trâu, bò từ 6 tháng tuổi trở lên.	Toàn xã (04 thôn : Ân Phú, Tân Mỹ, Long Bàn, Ngọc Thạch).	-Tiêm đại trà 1 đợt/ năm vào tháng 6-7/2025, tiêm bổ sung hàng tháng cho con nuôi mới, chưa tiêm.
4	Bệnh dịch tả lợn	Lợn từ 5 tuần tuổi trở lên đối với bệnh dịch tả lợn		-Đợt 1: tiêm đại trà trong tháng 06 /2025. -Đợt 2: tiêm đại trà trong tháng 12/ 2025. -Tiêm bổ sung hàng tháng cho con nuôi mới và lợn chưa tiêm phòng.
5	Bệnh đại động vật	Chó, mèo từ 2 tháng tuổi trở lên.		-Tiêm đại trà vào tháng 4-5/ 2025, tiêm bổ sung hàng tháng cho chó, mèo nuôi mới.
6	Bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò	Trâu, bò	Toàn xã	- Tiêm đại trà 1 đợt/ năm vào tháng 3 năm 2025 - Tiêm bổ sung thường xuyên khai báo của người chăn nuôi
7	Bệnh dịch tả lợn Châu phi	Lợn từ 02 tháng tuổi trở lên	Toàn xã	-Khi có dịch xảy ra. - Đợt 1: tháng 03/2025 - Đợt 2: Tháng 09/2025 - Tiêm bổ sung thường xuyên theo khai báo của người chăn

				nuôi.
--	--	--	--	-------

b) Vắc xin sử dụng tiêm phòng

TT	Loại bệnh	Loại vắc xin	Liều lượng
1	Bệnh LMLM gia súc	Vắc xin LMLM nhị type (O, A)	Theo quy định của nhà sản xuất.
2	Bệnh cúm gia cầm	Vắc xin cúm gia cầm H5N1 Re-6 hoặc vắc xin Navett-viJluvac (theo hướng dẫn của cục thú y).	
3	Bệnh THT trâu, bò	Vắc xin THT chủng P52 nhũ dầu.	
4	Bệnh dịch tả lợn	Vắc xin dịch tả nhược độc tế bào đông khô.	
5	Bệnh Dịch tả lợn Châu phi	Vắc xin kép DTLCP	
6	Bệnh dại động vật	Theo hướng dẫn của cục thú y	
7	Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò	Vắc xin Lumpyvac	

2.Số gia súc, gia cầm và nhu cầu vắc xin

a) Đối với cúm gia cầm

TT	Đơn vị thôn	Tổng số gia cầm	Gia cầm < 5 tuần tuổi	Gia cầm > 5 tuần tuổi	Nhu cầu vắc xin cả năm
1	Ngọc Thạch	3.000		3.000	6.000
2	Tân Mỹ	2.000		2.000	4.000
3					
4					
	Tổng cộng	5.000			10.000 liều

b) Đối với bệnh LMLM gia súc

TT	Đơn vị thôn	Tổng đàn trâu, bò trong năm (con)	Gia súc thuộc diện tiêm phòng (80% tổng đàn) con	Nhu cầu vắc xin liều/ đợt	Tổng nhu cầu vắc xin cả năm
1	Ân Phú	578	478	478	956

2	Tân Mỹ	760	610	610	1220
3	Long Bàn	927	727	727	1454
4	Ngọc Thạch	485	435	435	870
	Tổng cộng	2800	2250	2250	4300

c) Đối với vắc xin tiêm phòng định kỳ cho gia súc

TT	Đơn vị thôn	Tổng đàn gia súc		Gia súc trong diện tiêm phòng		Nhu cầu vắc xin	
		Trâu, bò	Lợn	Trâu, Bò	Lợn	THT trâu, bò /năm	Dịch tả, THT+PTH lợn/1 đọt
1	Ân Phú	578		478		478	
2	Tân Mỹ	760	50	610	50	610	50
3	Long Bàn	927	50	727	50	727	50
4	Ngọc Thạch	485		435		435	
	Tổng cộng	2800	100	2250	100	2250	100

d) Đối với bệnh Viêm Da nổi cục và dịch tả lợn Châu phi:

TT	Đơn vị thôn	Tổng đàn gia súc (con)		Gia súc trong diện tiêm phòng (con) (80 % tổng đàn)		Nhu cầu vắc xin	
		Trâu, bò	Lợn	Trâu, Bò	Lợn	Viêm da nổi cục (cả năm)	Dịch tả lợn Châu phi (cả năm)
1	Ân Phú	578		478		478	
2	Tân Mỹ	760	50	760	50	760	50
3	Long Bàn	927	50	727	50	727	50
4	Ngọc Thạch	485		435		435	
	Tổng cộng	2800	100	2250	100	2250	100

e) Bệnh dại chó, mèo: Tổ chức thông kê đàn chó, mèo, thông tin, tuyên truyền trên hệ thống phát thanh xã, hội nghị, tổ chức tiêm phòng vắc xin định kỳ.

f) Công tác tiêu độc khử trùng phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm:

Thực hiện 2 đợt/ năm, phun thuốc tiêu độc vệ sinh môi trường chuồng trại, bãi chăn thả, lò giết mổ, các chợ mua bán gia súc, gia cầm, tổng nhu cầu thuốc sát trùng năm 2025 là 140 lít.

Hóa chất khử trùng cho hồ nuôi trồng thủy sản năm 2025 là: 0 thùng

g) Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản:

Tổ chức tập huấn về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản, thực hiện giám sát định kỳ và đột xuất khi có dịch bệnh xảy ra(*kiểm tra, thu mẫu bệnh phẩm, đánh môi trường hồ nuôi*).

3. Các biện pháp thực hiện

a) Tiếp nhận, cấp phát, sử dụng vắc xin, vật tư tiêm phòng:

Giao cho đồng chí cán bộ khuyến nông - thú y xã tiếp nhận, mua cấp phát và hướng dẫn sử dụng vắc xin, bảo quản vắc xin và nhận vật tư tiêm phòng khi cấp trên cấp phát, sử dụng đúng mục đích không để thất thoát.

b) Tổ chức tiêm phòng:

Căn cứ vào thông kê đàn gia súc, gia cầm đầu năm 2024 và kết quả tiêm phòng cuối năm 2024, để xây dựng kế hoạch năm 2025, Cụ thể tiêm phòng định kỳ các bệnh truyền nhiễm cho gia súc 2 lần/ năm.

Tiêm phòng vắc xin LMLM, Viêm da nổi cục, cúm gia cầm theo kế hoạch của cấp trên và kế hoạch của xã xây dựng.

e) Tổ chức thông tin tuyên truyền

Trước khi tiêm phòng từ 01- 02 ngày, đài truyền thanh xã thông báo nhiều lần và thuê người đi thông tin tuyên truyền lưu động, để nhân dân biết thời gian, để chủ động nhốt đàn gia súc, gia cầm tham gia thực hiện tiêm phòng.

d) Giám sát dịch bệnh

Bộ phận khuyến nông - thú y xã tăng cường giám sát dịch bệnh tại cơ sở nhằm phát hiện và báo cáo kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra, giám sát lưu thông tiêu thụ gia cầm chưa qua 14 ngày sau tiêm phòng, mở sổ theo dõi, quản lý tốt đàn gia súc, gia cầm, nhất là đối với đàn vịt chạy đồng, đàn trâu, đàn bò....

f) Chống dịch (*khi có dịch xảy ra*) và xử các trường hợp gia súc, gia cầm bị phản ứng trong và sau khi tiêm phòng:

Theo dõi, giám sát tình hình dịch tễ, thông tin dịch bệnh kịp thời, quản lý và tổ chức chữa trị, lấy mẫu gửi xét nghiệm bệnh, tổ chức tiêu hủy gia súc, gia cầm, động vật thủy sản theo quy định.

Đối với những đàn gia súc, gia cầm thuộc diện tiêm phòng và động vật thủy sản không thực hiện đúng các hướng dẫn của ngành chức năng như: không kiểm dịch con giống, nuôi trồng thủy sản tự phát, không đúng lịch thời vụ, để xảy ra dịch bệnh phải tiêu hủy thì chủ chăn nuôi không được hỗ trợ thiệt hại theo quy định.

III. NHU CẦU KINH PHÍ: (Không tính tiền mua vắc xin)

1. Hỗ trợ công tác tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh:

Tổng nhu cầu kinh phí: 100.050.000 đồng

(Một trăm triệu không trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

Trong đó:

- Phòng, chống bệnh cúm gia cầm: 4.540.000 đồng;
- Phòng, chống bệnh LMLM gia súc: 22.800.000 đồng;
- Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục gia súc: 12.740.000 đồng;
- Phòng, chống bệnh dại chó: 5.570.000 đồng;
- Phòng, chống THT trâu, bò dịch tả lợn, THT + PTH lợn + dịch tả lợn châu phi: 12.900.000 đồng;
- Hỗ trợ công phun thuốc tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi: 14.500.000 đồng;
- Mua sắm dụng cụ bảo hộ lao động, bình bơm: 2.000.000 đồng;
- Dự phòng *(chi phí xử lý, hỗ trợ dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản)*: 25.000.000 đồng.

(chi tiết có phụ lục kèm theo 01, 02,03,04,05 và 06 kèm theo)

2. Hỗ trợ công tác chống dịch:

Căn cứ quyết định số 353/QĐ- UBND ngày 09/3/2011 và Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành và sửa đổi, bổ sung Quy định chế độ tài chính về phòng, chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Cấp phát và thanh quyết toán kinh phí

- Nguồn kinh phí thực hiện theo sự phân bổ của ngân sách nhà nước;
- Thanh quyết toán kinh phí giao cho bộ phận thú y thanh quyết toán đúng theo quy định của nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao cho ban chỉ đạo có trách nhiệm làm tham mưu cho UBND xã lập kế hoạch cụ thể theo từng lĩnh vực tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm, LMLM, Viêm da nổi cục, dịch tả lợn, dịch tả lợn Châu phi, tiêm phòng vắc xin định kỳ cho bệnh truyền nhiễm, vệ sinh tiêu độc khử trùng, kiểm soát giết mổ, dập dịch và tiêu hủy gia súc, gia cầm (*nếu có*). Đồng thời tổ chức triển khai sơ kết, tổng kết hàng năm.

Trên đây là kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn xã năm 2025. Đề nghị các Ban ngành, Hội đoàn thể có liên quan phối hợp thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện có gì vướng mắc sẽ có sự điều chỉnh bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng kinh tế Thành Phố;
- BCĐPCD của xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Anh

Phụ lục 01; TỔNG HỢP KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN NĂM 2024

(Kèm theo kế hoạch số / KH- UBND ngày / / 2022 của UBND xã)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Thôn tiêm phòng	Tổng cộng	Cúm gia cầm	Lỡ mồm long móng	THT trâu, bò+DT+THT+PT H Lợn	Hỗ trợ công tiêu trùng, khử độc môi trường chăn nuôi	Trang bị dụng cụ BHLĐ, bình bơm, dự phòng, chi phí, hỗ trợ dịch bệnh, gia súc, gia cầm, thủy sản
1	Ân Phú	13434		956	478	7000	5000
2	Tân Mỹ	29330	2000	1220	610	18000	7500
3	Long Bàn	37331		927	727	26000	8750
4	Ngọc Thạch	21055	3000	870	435	9000	7750
Tổng cộng		101150	5000	4300	2250	60000	29000

Phụ lục 02: BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH CÚM GIA CÀM NĂM 2024

(Kèm theo kế hoạch số / KH- UBND ngày / / 2022 của UBND xã)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Thôn tiêm phòng	Tổng cộng	Triển khai, sơ kết, tổng kết, tuyên truyền	Chi vận chuyển vắc xin, kiểm tra	Chi hỗ trợ cán chỉ đạo		Dụng cụ , vật tư tiêm phòng	Số theo dõi
					Cán bộ chỉ đạo ngày (T7, CN)	CB thôn, dẫn đường		
1	Ân Phú							
2	Tân Mỹ	790	500	250	240	240	80	
3	Long Bàn							
4	Ngọc Thạch	790	500	250	240	240	80	
Tổng cộng		2620	1000	500	480	480	160	

Ghi chú:

- CB thôn dẫn đường: 2 ngày/đợt/ thôn: 60.000đ/ ngày;
- CB xã chỉ đạo ngày T7, CN: 04 ngày/ đợt, 02đợt/ năm, 60.000đ/ ngày.

**Phụ lục 4: BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ KINH PHÍ PHÒNG CHỐNG TỤ
HUYẾT TRÙNG TRÂU BÒ, DỊCH TẢ LỢN, PHÓ THƯƠNG HÀN, TỤ
HUYẾT TRÙNG LỢN, DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI NĂM 2024**
(Kèm theo kế hoạch số / KH- UBND ngày / / 2022 của UBND xã)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Thôn tiêm phòng	Tổng cộng	Công tiêm phòng	Dụng cụ tiêm phòng	Vận chuyển vắc xin, tuyên truyền	Sơ kết, tổng kết	Chi hỗ trợ cán bộ tham gia chỉ đạo tiêm phòng	
							Cán bộ chỉ đạo ngày (T7, CN)	CB thôn, dẫn đường
1	Ân Phú	2602	1912	100	150	200	120	120
2	Tân Mỹ	3470	2440	150	150	250	240	360
3	Long Bàn	3938	2908	150	150	250	240	360
4	Ngọc Thạch	2550	1740	100	150	200	120	120

Ghi chú:

- CB thôn dẫn đường: 2 ngày/đợt/ thôn, 60.000đ/ngày;
- CB xã chỉ đạo ngày T7,CN:4 ngày/đợt,02 đợt/năm, 60.000đ/ngày;
- Công tiêm phòng: 2.000đ/con(đối với heo),4.000đ/con (đối với trâu,bò).

**Phụ lục 03: BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ KINH PHÍ PHÒNG CHỐNG
DỊCH BỆNH LỖ MÒM LONG MÓNG NĂM 2024**
(Kèm theo kế hoạch số / KH- UBND ngày / / 2022 của UBND xã)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Thôn tiêm phòng	Tổng cộng	Hỗ trợ cán bộ chỉ đạo		Công tiêm phòng	Dụng cụ, vật tư tiêm phòng	Vận chuyển vắc xin, tuyên truyền, hội nghị
			Cán bộ chỉ đạo ngày (T7, CN)	CB thôn, dẫn đường			
1	Ân Phú	4684	120	240	3824	100	400
2	Tân Mỹ	6150	240	480	4880	150	400
3	Long Bàn	7086	240	480	5816	150	400
4	Ngọc Thạch	4340	120	240	3480	100	400
Tổng cộng		21860	720	1440	18000	500	1200

Ghi chú:

- CB thôn, dẫn đường: 2 ngày/ đợt/thôn, 60.000đ/ngày;
- CB xã chỉ đạo ngày T7, CN: 04 ngày/đợt, 02 đợt/năm, 60.000đ/ngày;
- Công tiêm phòng: 4.000đ/con.

Phụ lục 06: NHU CẦU HÓA CHẤT TIÊU ĐỘC, KHỬ TRÙNG MÔI TRƯỜNG CHĂN NUÔI, THỦY SẢN NĂM 2024

(Kèm theo kế hoạch số / KH- UBND ngày / / 2022 của UBND xã)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Thôn	Hóa chất (lít) (đợt 1)	Hóa chất (lít) (đợt 2)	Hỗ trợ công phun thuốc (đồng)	Thủy sản (thùng)
1	Ân Phú	7	7	1400	
2	Tân Mỹ	18	18	3600	
3	Long Bàn	26	26	5200	
4	Ngọc Thạch	11	11	1100	
Tổng cộng		60	60	12000	

(công phun thuốc 100.000 đồng).

**Phụ lục 08: BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ KINH PHÍ PHÒNG
CHỐNG BỆNH ĐẠI NĂM 2024**

(Kèm theo kế hoạch số / KH- UBND ngày / / 2022 của UBND xã)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Thôn tiêm phòng	Tổng cộng	Hỗ trợ cán bộ chỉ đạo		Số kết tổng kết	Dụng cụ, vật tư tiêm phòng	Vận chuyển vắc xin, tuyên truyền, hội nghị
			Cán bộ chỉ đạo ngày (T7, CN)	CB thôn, dẫn đường			
1	Ân Phú	950	200	500	50	100	100
2	Tân Mỹ	1350	250	500	250	150	200
3	Long Bàn	1500	300	500	300	150	250
4	Ngọc Thạch	1050	200	500	100	100	150
Tổng		4850	950	2000	700	500	700

Ghi chú:

- CB thôn, dẫn đường: 200.000 đồng/tổ, thôn, cán bộ thú y: 150.000 đồng /người;
- CB xã chỉ đạo 04 người : 80.000 đồng/ người/ tháng.